

Bản án số: 62/2017/ HSST
Ngày: 18/7/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Nga - Ông Quách Công Cầm.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hà Phương Giang - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số; 64/2017/HSST ngày 9 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Vàng Thị H; Tên gọi khác không, sinh năm 1969; Trú tại: Bản L L, xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La. Dân tộc, Mông, trình độ văn hoá, không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông, Vàng A C (đã chết), con bà, Tráng Thị S (đã chết). Bị cáo có chồng; Giàng A C 50 tuổi và 3 con, con lớn nhất 31 tuổi, con nhỏ nhất 27 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 24/4/2017 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người phiên dịch cho bị cáo Vàng Thị H, anh Sòng A Páo.

Địa chỉ: Tiểu khu 10, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

NHẬN THẤY

Bị cáo Vàng Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 11 giờ 0 phút, ngày 24/4/2017, tổ công tác Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Làm nhiệm vụ tại khu vực bản L L, xã LL, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Phát hiện bắt quả tang tại nhà ở của Vàng Thị H trú tại: Bản LL, xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La. Đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý thu giữ vật chứng vụ án gồm có:

Một chiếc túi vải màu đen Vàng Thị H đeo trên người bên trong túi vải có một gói nilon màu xanh, bên trong có đựng một ít bột màu trắng nghi là Hêroin, H

khai là Hêroin cân tịnh được 0,49 gam rút 0,11 gam gửi giám định chất ma túy còn lại 0,38 gam (đã được niêm phong).

Tại bản kết luận giám định số; 458/KLMT ngày 27/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La Kết luận “Mẫu gửi giám định ký hiệu “L” là chất ma túy, loại chất Hêroin, trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam. Trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,49 gam, loại chất Hêroin” (Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại biên bản phạm tội quả tang và tại cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Vàng Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau.

Bản thân Vàng Thị H là đối tượng nghiện ma túy vào khoảng 9 giờ ngày 24/4/2017, H một mình đi bộ từ nhà đến bản PK, xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đường bản dân sinh bản PK, H gặp và hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết được 01 gói Hêroin với giá là 100.000đ. Sau khi mua được Hêroin, H cất vào chiếc túi vải đang đeo trên người rồi đi về nhà. Khoảng 11 giờ H đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Vân Hồ yêu cầu kiểm tra, H đã tự giác lấy gói Hêroin vừa mua được giao nộp cho tổ công tác, cân tịnh được 0,49 gam Hêroin.

Tại bản Cáo trạng số; 41/CT-VKS ngày 8/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Vàng Thị H về tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Thị H phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc Hội.

Đề nghị xử phạt bị cáo Vàng Thị H từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vàng Thị H được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đề nghị áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy, 01 phong bì đã bên trong đựng 0,38 gam Hêroin và vỏ gói niêm phong ban đầu (đã được niêm phong), 01 chiếc túi vải màu đen có dây đeo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Vàng Thị H về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Vàng Thị H nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất

trong khung hình phạt đề nghị của Viện Kiểm sát đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

XÉT THẤY

Ngày 24/4/2017, Vàng Thị H trú tại bản LL, xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La. Bị phát hiện và bắt quả tang tại bản LL, xã LL, huyện VH, tỉnh Sơn La. Đang cất giấu trái phép 0,49 gam Hêroin, Mục đích mua lại 0,49 gam Hêroin, vận chuyển, cất giấu tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Trên cơ sở đó có đủ điều kiện đủ căn cứ kết luận bị cáo Vàng Thị H phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Quyết định truy tố và Quan điểm luận tội tại phiên toà của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: “ Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm”.

Như vậy mức hình phạt đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Vàng Thị H với số lượng cất giấu, tàng trữ số lượng không lớn. Mục đích mua lại Hêroin, vận chuyển, cất giấu để tàng trữ sử dụng dân cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tệ nạn ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương, bị cáo tàng trữ 0,49 gam Hêroin cần vận dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ vào khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, xét xử hướng có lợi cho bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Vàng Thị H phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, nhân thân bị cáo là phụ nữ là dân tộc thiểu số trình độ văn hóa, dân trí hiểu biết pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xong nhân thân bị cáo là người nghiện ma túy lâu năm nhận thức rõ tác hại của ma túy là nhà nước cấm, do nghiện ma túy nên coi thường pháp luật cố tình phạm tội nghiêm trọng. Bị cáo Vàng Thị H phạm tội nghiêm trọng nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Vàng Thị H đang bị tạm giam Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Vàng Thị H còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung, được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Nay Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có tài sản, không có thu nhập là người nghiện ma túy không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với nguồn gốc số Hêroin bị thu giữ, theo lời khai của Vàng Thị H là mua của 1 người đàn ông dân tộc Mông, H không biết tên và địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh ngoài lời khai duy nhất của Vàng Thị H ra không có chứng cứ nào khác cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý người bán Hêroin cho H.

Về vật chứng vụ án: Số ma túy của bị cáo là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành, 01 chiếc túi vải là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy vận dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Vàng Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Thị H phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị H 24 (Hai mươi tư) tháng tù. “ Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 24/4/2017”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vàng Thị H được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng các điểm a, điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì bên trong đựng 0,38 gam Hêroin và vỏ gói niêm phong ban đầu (Đã được niêm phong), 01 chiếc túi vải màu đen có dây đeo đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vàng Thị H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Vàng Thị H biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án Tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- Sở tư pháp;
- Trại giam;
- CA huyện;
- THADS;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ .

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Toà án ND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở TP
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đăng Quang

**Hội thẩm nhân dân
dân**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Hội thẩm nhân

Mùi Văn Hoạt

Nguyễn Đăng Quang

Nguyễn Thị Tam

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà Hội thẩm nhân dân

